

Phụ lục 1.1: Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông (CT.01)
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ Xây dựng)

1. Phạm vi

Điểm đầu: tại khu vực cửa khẩu Hữu Nghị thuộc địa phận xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn.

Điểm cuối: xã Hồ Thị Kỷ, tỉnh Cà Mau.

Tổng chiều dài khoảng 2.065 km. Đi qua địa bàn 23 tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Bắc Ninh, Hà Nội, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cần Thơ, An Giang và Cà Mau.

2. Hướng tuyến cơ bản

Hướng tuyến cơ bản đi theo hướng tuyến đường hiện hữu và dự án đang triển khai đầu tư.

3. Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật

Đường cao tốc 6 - 12 làn xe, tốc độ thiết kế 80 - 120 km/h.

- Đoạn cửa khẩu Hữu Nghị - Bắc Giang, Phú Thù - Dầu Giây, Trung Lương - Cà Mau: 6 làn xe.

- Đoạn Bắc Giang - Pháp Vân, Long Thành - Bến Lức: 8 làn xe.

- Đoạn vành đai 4 Hà Nội - Phú Thù, Dầu Giây - Long Thành, vành đai 4 TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương: 10 làn xe.

- Đoạn Pháp Vân - vành đai 4 Hà Nội, Bến Lức - vành đai 4 TP. Hồ Chí Minh: 12 làn xe.

4. Sơ bộ quy mô công trình: quy mô công trình cầu, công trình hầm được bố trí các yếu tố như với mặt cắt ngang đường tương ứng. Các công trình cầu, công trình hầm và các điểm giao cắt chính được dự kiến xác định theo hướng tuyến cơ bản.

5. Phương án kết nối đường bộ với các phương thức vận tải khác, kết nối với hệ thống đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp: kết nối thông qua các vị trí nút giao liên thông và hệ thống giao thông khu vực.

6. Trạm dừng nghỉ và công trình phụ trợ khác

Trạm dừng nghỉ mới hoặc điều chỉnh trạm dừng nghỉ hiện hữu, vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ xác định theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

Các công trình phụ trợ được bố trí phù hợp với các quy định và pháp luật hiện hành.

7. Nhu cầu sử dụng đất dự kiến: khoảng 22.001 ha.

8. Nhu cầu vốn đầu tư dự kiến: khoảng 401.220 tỷ đồng.

9. Tiến độ thực hiện dự kiến: trên cơ sở nhu cầu vận tải, khả năng cân đối nguồn lực trong từng giai đoạn, xem xét đầu tư đoạn tuyến theo quy hoạch.

(Chi tiết các nội dung quy hoạch tuyến tại hồ sơ kèm theo).

Phụ lục 1.2: Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Tây (CT.02)
(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ Xây dựng)

1. Phạm vi

Điểm đầu: tại vị trí giao cắt với QL.2, thuộc địa phận phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang.

Điểm cuối: tại vị trí giao cắt với cao tốc Hà Tiên - Rạch Giá - Bạc Liêu, thuộc địa phận xã Châu Thành, tỉnh An Giang.

Tổng chiều dài khoảng 1.205 km. Đi qua địa bàn 15 tỉnh, thành phố: Tuyên Quang, Phú Thọ, Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Tháp, Cần Thơ và An Giang.

2. Hướng tuyến cơ bản

Hướng tuyến cơ bản đi theo hướng tuyến đường hiện hữu và dự án đang triển khai đầu tư.

3. Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật

Đường cao tốc 4 - 6 làn xe, tốc độ thiết kế 80 - 120 km/h.

- Đoạn Tuyên Quang - Phú Thọ, Chợ Bến - Rộ: 4 làn xe.

- Đoạn Phú Thọ - Chợ Bến, Ngọc Hồi - Rạch Sỏi: 6 làn xe.

4. Sơ bộ quy mô công trình

Quy mô công trình cầu, công trình hầm được bố trí các yếu tố như với mặt cắt ngang đường tương ứng. Các công trình cầu, công trình hầm và các điểm giao cắt chính được dự kiến xác định theo hướng tuyến cơ bản.

5. Phương án kết nối đường bộ với các phương thức vận tải khác, kết nối với hệ thống đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp: kết nối thông qua các vị trí nút giao và hệ thống giao thông trong khu vực.

6. Trạm dừng nghỉ và công trình phụ trợ khác

Trạm dừng nghỉ mới hoặc điều chỉnh trạm dừng nghỉ hiện hữu, vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ xác định theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

Các công trình phụ trợ được bố trí phù hợp với các quy định và pháp luật hiện hành.

7. Nhu cầu sử dụng đất dự kiến: khoảng 9.669 ha.

8. Nhu cầu vốn đầu tư dự kiến: khoảng 300.110 tỷ đồng.

9. Tiến độ thực hiện dự kiến: trên cơ sở nhu cầu vận tải, khả năng cân đối nguồn lực trong từng giai đoạn, xem xét đầu tư đoạn tuyến theo quy hoạch.

(Chi tiết các nội dung quy hoạch tuyến tại hồ sơ kèm theo).

Phụ lục 1.3: Quốc lộ 1

(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ Xây dựng)

1. Phạm vi

Điểm đầu: tại khu vực cửa khẩu Hữu Nghị, thuộc địa phận xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn.

Điểm cuối: tại vị trí giao cắt với đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận xã Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Tổng chiều dài khoảng 2.218 km. Đi qua địa bàn 23 tỉnh, thành phố: Lạng Sơn, Bắc Ninh, Hà Nội, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, An Giang, Cần Thơ và Cà Mau.

2. Hướng tuyến cơ bản

Hướng tuyến cơ bản đi theo hướng tuyến đường hiện hữu.

3. Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật

Đường ô tô 4 làn xe, cấp III.

4. Sơ bộ quy mô công trình

Quy mô công trình cầu, công trình hầm được bố trí các yếu tố như với mặt cắt ngang đường tương ứng. Các công trình cầu, công trình hầm và các điểm giao cắt chính được dự kiến xác định theo hướng tuyến cơ bản.

5. Phương án kết nối đường bộ với các phương thức vận tải khác, kết nối với hệ thống đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp: kết nối thông qua các vị trí nút giao liên thông và hệ thống giao thông khu vực.

6. Trạm dừng nghỉ và công trình phụ trợ khác

Trạm dừng nghỉ mới hoặc điều chỉnh trạm dừng nghỉ hiện hữu, vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ xác định theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

Các công trình phụ trợ được bố trí phù hợp với các quy định và pháp luật hiện hành.

7. Nhu cầu sử dụng đất dự kiến: khoảng 11.819 ha.

8. Nhu cầu vốn đầu tư dự kiến: khoảng 29.764 tỷ đồng.

9. Tiến độ thực hiện dự kiến

Trên cơ sở nhu cầu vận tải, khả năng cân đối nguồn lực trong từng giai đoạn, xem xét đầu tư đoạn tuyến theo quy hoạch.

(Chi tiết các nội dung quy hoạch tuyến tại hồ sơ kèm theo).

Phụ lục 1.4: Đường Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 2470/QĐ-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ Xây dựng)

1. Phạm vi

Điểm đầu: tại khu vực Pác Bó, thuộc địa phận xã Trường Hà, tỉnh Cao Bằng.

Điểm cuối: tại khu vực mũi Cà Mau, thuộc địa phận xã Đất Mũi, tỉnh Cà Mau.

Tổng chiều dài khoảng 1.894 km. Đi qua địa bàn 15 tỉnh, thành phố: Cao Bằng, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đồng Nai, An Giang và Cà Mau.

2. Hướng tuyến cơ bản

Hướng tuyến cơ bản đi theo hướng tuyến đường hiện hữu và dự án đang triển khai đầu tư.

3. Quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật

Đường ô tô 2 - 4 làn xe, cấp III.

- Đoạn Pác Bó - Cao Bằng, QL.8C - QL.15, QL.49F - QL.49E, cầu Thanh Mỹ - QL.14E, Rạch Sỏi - QL.1 (Cà Mau): 4 làn xe.

- Các đoạn còn lại: 2 làn xe.

4. Sơ bộ quy mô công trình: quy mô công trình cầu, công trình hầm được bố trí các yếu tố như với mặt cắt ngang đường tương ứng. Các công trình cầu, công trình hầm và các điểm giao cắt chính được dự kiến xác định theo hướng tuyến cơ bản.

5. Phương án kết nối đường bộ với các phương thức vận tải khác, kết nối với hệ thống đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp: kết nối thông qua các vị trí nút giao và hệ thống giao thông trong khu vực.

6. Trạm dừng nghỉ và công trình phụ trợ khác

Trạm dừng nghỉ mới hoặc điều chỉnh trạm dừng nghỉ hiện hữu, vị trí, quy mô trạm dừng nghỉ xác định theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

Các công trình phụ trợ được bố trí phù hợp với các quy định và pháp luật hiện hành.

7. Nhu cầu sử dụng đất dự kiến: khoảng 12.641 ha.

8. Nhu cầu vốn đầu tư dự kiến: khoảng 82.841 tỷ đồng.

9. Tiến độ thực hiện dự kiến

Trên cơ sở nhu cầu vận tải, khả năng cân đối nguồn lực trong từng giai đoạn, xem xét đầu tư đoạn tuyến theo quy hoạch.

(Chi tiết các nội dung quy hoạch tuyến tại hồ sơ kèm theo).